

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÀU BÀNG  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2022/HS-ST  
Ngày: 14-11-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Anh Duy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Tấn Bình;

Ông Nguyễn Văn Độ;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Diễm Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện  
Bàu Bàng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng tham gia phiên tòa:** Ông  
Nguyễn Văn Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh  
Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2022/TLST-  
HS ngày 07 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số  
82/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Danh Xê R, sinh năm 1988 tại An Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu  
phố X, thị trấn Thứ B, huyện An B, tỉnh Kiên Giang; trình độ văn hóa: 12/12; nghề  
nghiệp: công nhân; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Danh N  
và bà Thị X; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 23-01-2022 và tạm giam  
cho đến nay; có mặt.

*Bị hại:*

Bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1986; địa chỉ: ấp Phước Q, xã Đa P, huyện An  
P, tỉnh An Giang; có mặt.

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; địa chỉ: ấp Phước Q, xã Đa P, huyện An P,  
tỉnh An Giang; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung  
vụ án được tóm tắt như sau:

Danh Xê R và Nguyễn Thị Ngọc M có quan hệ quen biết nhau. Khoảng 19 giờ  
30 phút ngày 30-12-2021, Nguyễn Thị Ngọc M điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH  
Mode biển số 67G1-670.XX chở phía sau mẹ ruột là bà Nguyễn Thị H trên đường  
CN8 khu công nghiệp T thuộc ấp X, xã Hưng H, huyện Bàu B, tỉnh Bình Dương đi về  
phòng trọ của chị M. Lúc này, chị M thấy một người đàn ông (không rõ lai lịch) điều  
khiển xe mô tô Grab (không rõ biển số) chở phía sau Danh Xê R chạy theo chị M nên

chị M dùng xe cạnh lề đường. Danh Xê R liền cầm ca nhựa màu hồng đựng a-xít rồi hắt a-xít vào người chị M và người bà H làm cho chị M và bà H bị thương. Ngay sau đó, chị M và bà H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương. Cùng ngày 30-12-2021, bà Nguyễn Thị Hồng T là người thân của bà H trình báo sự việc đến Công an xã Hưng Hòa. Vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng xử lý theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng tiến hành thu giữ: 01 cái ca nhựa màu hồng.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Danh Xê R khai: Danh Xê R và Nguyễn Thị Ngọc M yêu nhau từ khoảng năm 2018. Đến tháng 10-2021, M chia tay Danh Xê R nên R bức tức muốn tạt a-xít vào người M để đe dọa Mai không được chia tay. Thực hiện ý định trên, khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30-12-2021, R thuê xe mô tô Grab và nói là chở đi tạt nước mắt để đòi tiền nợ nên tài xế Grab đồng ý chở. Sau đó, tài xế Grab chở R mang theo 01 ca nhựa đựng a-xít đến Công ty TNHH Nghĩa X địa chỉ: khu công nghiệp Tân B, xã Hưng H, huyện Bàu B, tỉnh Bình Dương nơi chị M làm việc để gặp chị M. Tại đây, Danh Xê R thấy chị M điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH Mode biển số 67G1-670.XX chở phía sau bà Nguyễn Thị H nên kêu tài xế Grab chạy theo phía sau xe của chị M. Chị M thấy Danh Xê R chạy theo nên chị M điều khiển xe mô tô biển số 67G1-670.36 dừng cạnh lề đường. Lúc này, Danh Xê R liền cầm ca nhựa đựng a-xít rồi hắt a-xít vào người chị M và người bà H làm cho chị M và bà H bị thương. Sau đó, Danh Xê R vứt ca nhựa đựng a-xít màu hồng xuống lề đường rồi kêu tài xế Grab tăng tốc bỏ chạy. Sau khi chạy đến khu vực ngã ba Bó L thì Danh Xê R yêu cầu xuống xe rồi tiếp tục tìm thuê một người đàn ông chạy xe ôm chở đến tỉnh Đồng Nai để lẫn trốn, sau đó Danh Xê R về phường Hòa L, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương thuê nhà trọ ở cho đến khi bị bắt.

Ngày 19-01-2022, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận giám định số: 48, 49/2022/GDPY xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Nguyễn Thị H hiện tại là: 27% (Hai mươi bảy phần trăm), Nguyễn Thị Ngọc M hiện tại là: 12% (Mười hai phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương:

- Đối với Nguyễn Thị H: Các vết bỏng có cảm giác nóng rát, tổn thương bề mặt da độ nông sâu lồi lõm không đều, vùng trung tâm của mỗi vết tổn thương sâu hơn vùng rìa, có hoại tử da rải rác. Bờ không sắc gọn và có dạng viền phù nề bao quanh, không thấy nốt phỏng da. Vùng mặt trước cẳng chân trái vết bỏng có dạng mấy vết dòng chảy, độ bỏng hơi nông hơn các vùng khác. Các vết bỏng này khả năng do hóa chất dạng a-xít lỏng gây ra.

- Đối với Nguyễn Thị Ngọc M: Sẹo bỏng tổn thương tổ chức da lồi lõm không đều, vùng trung tâm của mỗi vết tổn thương sâu hơn vùng rìa, bờ không sắc gọn và có dạng viền phù nề bao quanh. Vùng cổ trái và vùng mặt ngoài đùi trái vết bỏng có dạng vết mực chảy. Khả năng các vết bỏng này do hóa chất dạng lỏng gây ra.

Cáo trạng số 78/CT-VKSBB ngày 05-9-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố bị cáo Danh Xê R về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Danh Xê R mức hình phạt từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Ngọc M số tiền 76.070.000 đồng do sức khỏe bị xâm phạm gồm: tiền viện phí và các chi phí điều trị: 11.370.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất lúc điều trị tại bệnh viện: 10.000.000 đồng/tháng x 02 tháng = 20.000.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 1.490.000 đồng/tháng x 30 tháng = 44.700.000 đồng.

+ Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị H số tiền 158.237.000 đồng do sức khỏe bị xâm phạm gồm: tiền thuê xe đi cấp cứu, tái khám: 5.600.000 đồng, tiền viện phí và các chi phí điều trị: 27.937.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất lúc điều trị tại bệnh viện: 8.000.000 đồng/tháng x 10 tháng = 80.000.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 1.490.000 đồng/tháng x 30 tháng = 44.700.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái ca nhựa màu hồng là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng qua phản tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và nội dung luận tội.

Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại thống nhất toàn bộ nội dung truy tố, luận tội và không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Lúc 19 giờ 30 phút ngày 30-12-2021, tại đoạn đường CN8 khu công nghiệp Tân Bình thuộc ấp 1, xã Hưng Hòa, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, bị cáo Danh Xê R có hành vi cầm ca nhựa đựng a-xít rồi tạt a-xít vào người chị Nguyễn Thị Ngọc M và người bà Nguyễn Thị H, gây thương tích trên cơ thể của chị M là 12% (mười hai phần trăm) và của bà H là 27% (hai mươi bảy phần trăm). Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an nơi bị cáo gây án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính hung hăng, xem thường sức khỏe của bị hại nên đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo dùng axit tạt vào người bị hại để gây thương tích là hành vi rất tàn nhẫn bởi hậu quả không chỉ để lại những tổn thương cơ thể cho nạn nhân mà còn ảnh hưởng đến thẩm mỹ, các chức năng vận động và đến các bộ phận, cơ quan khác trên cơ thể bị hại. Do vậy, đối với bị cáo cần có mức hình phạt thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời cũng nhằm phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[6] Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Thị Ngọc M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 76.070.000 đồng do sức khỏe bị xâm phạm; bị hại Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 158.237.000 đồng do sức khỏe bị xâm phạm. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 76.070.000 đồng (bảy mươi sáu triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) cho bị hại Nguyễn Thị Ngọc M và đồng ý bồi thường số tiền 158.237.000 đồng (một trăm năm mươi tám triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn đồng) cho bị hại Nguyễn Thị H nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại.

[8] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) cái ca nhựa màu hồng là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

Điểm d Khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017;

Các Điều 586, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Các Điều 106, Điều 136, Điều 260, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Nghị Quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Danh Xê R phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Danh Xê R 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-01-2022.

3. Về trách nhiệm dân sự:

3.1. Buộc bị cáo bồi thường số tiền 76.070.000 đồng (bảy mươi sáu triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) cho bị hại Nguyễn Thị Ngọc M.

3.2. Buộc bị cáo bồi thường số tiền 158.237.000 đồng (một trăm năm mươi tám triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn đồng) cho bị hại Nguyễn Thị H.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái ca nhựa màu hồng.

*(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 06-9-2022 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng – Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng).*

5. Về án phí: Buộc bị cáo Danh Xê R phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 11.715.350 đồng (mười một triệu bảy trăm mười lăm nghìn ba trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Công thông tin điện tử Tòa án (nếu có);
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Anh Duy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Hòa**

**Nguyễn Long Giang**

**Phạm Anh Duy**

